

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
ĐẦU TƯ VIỆT NAM**
Số: 11- 08/QĐ-TV

**Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt nam
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH CỦA BAN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ

*V/v: Ban hành Quy chế đấu giá cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại
Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương*

BAN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 07 năm 2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần;
- Quyết định số: 580/QĐ-ĐTKDV ngày 18/11/2014 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) về việc “Bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.”
- Quyết định số: 66/QĐ-TGD/IVS ngày 27/11/2014 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam (IVS) về việc thành lập Ban tổ chức bán đấu giá cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo quyết định này “Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương”.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3: Thành viên Ban tổ chức đấu giá, các cá nhân, tổ chức tham gia đấu giá bán cổ phần thuộc phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan khác chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, phòng Tư vấn;



QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA SCIC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 11-08/QĐ-TV ngày 28/11/2014 của Trưởng Ban tổ chức đấu giá bán cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương)

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này áp dụng đối với việc tổ chức bán đấu giá công khai phần vốn của Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương được thực hiện thông qua Công ty chứng khoán đầu tư Việt Nam.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- 2.1. **Bán đấu giá cổ phần** là việc bán cổ phần thuộc sở hữu của Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương cho các nhà đầu tư có sự cạnh tranh về giá;
- 2.2. **Nhà đầu tư** là tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam;
- 2.3. **Cơ quan quyết định bán đấu giá:** Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước;
- 2.4. **Cổ phần chào bán:** là cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương;
- 2.5. **Bước giá** là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp;
- 2.6. **Bước khối lượng** là khoảng cách giữa các khối lượng đặt mua liên tiếp;
- 2.7. **Giá đầu giá** là các mức giá đặt mua cổ phần của nhà đầu tư được ghi vào phiếu tham dự đấu giá;
- 2.8. **Mệnh giá** một cổ phần đưa ra đấu giá: **10.000 đồng**;
- 2.9. **Giá khởi điểm** là mức giá ban đầu của một cổ phần được chào bán ra bên ngoài do Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước quyết định;
- 2.10. **Tiền cọc** là một khoản tiền của nhà đầu tư ứng trước để đảm bảo quyền tham gia đấu giá;
- 2.11. **Tổ chức chào bán cổ phần** là Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước;
- 2.12. **Tổ chức thực hiện bán đấu giá** là Công ty Cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam;
- 2.13. **Ban tổ chức đấu giá** là tổ chức bao gồm đại diện Công ty Cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam và đại diện Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương được thành lập để

thực hiện việc bán đấu giá cổ phần và các công việc liên quan theo chế độ quy định;

- 2.14. ***Đơn vị nhận đăng ký:*** Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương; Công ty Cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam;
- 2.15. ***Ngày kết thúc cuộc đấu giá*** là ngày nhập xong các thông tin trên Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư vào hệ thống và đã xác định được kết quả đấu giá
- 2.16. ***Ngày kết thúc việc bán cổ phần*** là ngày cuối cùng nhà đầu tư thanh toán tiền mua cổ phần theo thông báo của *Tổ chức thực hiện bán đấu giá*
- 2.17. ***Cổ phần không bán hết của cuộc đấu giá*** bao gồm số lượng cổ phần nhà đầu tư trúng thầu trong cuộc đấu giá công khai nhưng từ chối mua và số lượng cổ phần không được nhà đầu tư đăng ký mua theo phương án bán đấu giá công khai đã được duyệt;
- 2.18. ***Cuộc đấu giá bán cổ phần không thành công*** là là việc tổ chức bán đấu giá cổ phần mà không có hoặc chỉ có một nhà đầu tư đăng ký mua; hoặc tất cả các nhà đầu tư đều bỏ tiền đặt cọc và không tham gia đấu giá; hoặc tất cả các nhà đầu tư bỏ giá mua cổ phần thấp hơn mức giá khởi điểm.
- 2.19. Các khái niệm khác (nếu có) được hiểu theo các quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Tuyên bố đảm bảo

Khi tham gia đăng ký mua cổ phần theo Quy chế này, Nhà đầu tư có nghĩa vụ:

- 3.1. Cam kết đã tự tìm hiểu đầy đủ các thông tin về Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương bao gồm nhưng không giới hạn bởi: điều lệ doanh nghiệp, báo cáo tài chính, tình hình hoạt động... và các nội dung công bố thông tin khác của Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương để thực hiện quyết định đầu tư, mua cổ phần;
- 3.2. Cam kết không thuộc đối tượng hạn chế tham gia mua cổ phần theo Quy chế và đảm bảo rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch chuyển nhượng (nếu trúng giá) được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành;
- 3.3. Cam kết tuân thủ các quy định pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán khi tham gia đăng ký mua bao gồm nhưng không giới hạn bởi quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào mua công khai...
- 3.4. Cam kết chấp thuận toàn bộ các nội dung của Quy chế này.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức chào bán cổ phần (SCIC)

- 4.1. Thông báo quyết định bán đấu giá cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương;
- 4.2. Phê duyệt Quy chế bán đấu giá, Bản công bố thông tin, và các mẫu biểu bán đấu giá liên quan;
- 4.3. Làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần cho nhà đầu tư trúng đấu giá;
- 4.4. Quản lý tiền đặt cọc và tiền thanh toán mua cổ phần trúng đấu giá của các nhà đầu tư nộp vào tài khoản của tổ chức chào bán cổ phần. Hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư không trúng đấu giá theo thông báo của tổ chức thực hiện bán đấu giá theo quy định của pháp luật.
- 4.5. Quyết định các vấn đề khác theo thẩm quyền chủ sở hữu cổ phần bán đấu giá.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban tổ chức đấu giá

- 5.1. Hoàn tất Bản công bố Thông tin liên quan đến đấu giá theo đúng quy định;
- 5.2. Phối hợp với **Tổ chức thực hiện bán đấu giá (IVS)** công bố công khai cho các nhà đầu tư các thông tin liên quan đến doanh nghiệp và cuộc bán đấu giá tối thiểu 20 ngày làm việc trước ngày thực hiện đấu giá;
- 5.3. Tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định của Quy chế này và các quy định hiện hành;
- 5.4. Hoàn tất biên bản bán đấu giá theo quy định; tổng hợp, báo cáo **Tổ chức chào bán cổ phần** tình hình và kết quả bán đấu giá;
- 5.5. Quyết định các vấn đề phát sinh nằm ngoài quy định tại Quy chế này sau khi có ý kiến của đại diện **Tổ chức chào bán cổ phần**.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức thực hiện bán đấu giá (IVS)

- 6.1. Chủ trì phối hợp với **Ban tổ chức đấu giá** ban hành Quy chế bán đấu giá sau khi đã được **Tổ chức chào bán cổ phần** thông qua;
- 6.2. Đảm bảo việc thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của **Tổ chức thực hiện bán đấu giá** các thông tin liên quan đến việc bán cổ phần trước khi tổ chức đấu giá tối thiểu 20 ngày làm việc;
- 6.3. Cung cấp thông tin liên quan đến cổ phần chào bán và cuộc đấu giá cho nhà đầu tư cùng với Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần;

Điều 7. Tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá, kiểm tra điều kiện tham dự đấu giá và phát Phiếu tham dự đấu giá cho các nhà đầu tư có đủ điều kiện

- 7.1. Sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư, **Tổ chức thực hiện bán đấu giá** có trách nhiệm tiến hành tổng hợp, đối chiếu giữa **Đơn đăng ký tham gia đấu giá** với số lượng đăng ký trên hệ thống và số tiền đặt cọc thực nộp. Thông báo công khai tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của **Tổ chức thực hiện bán đấu giá** về tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng số cổ phần đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất một (01) ngày làm việc trước ngày tổ chức đấu giá;
- 7.2. Tiếp nhận Phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư; thành lập Ban tổ chức đấu giá và tổ chức thực hiện việc đấu giá;
- 7.3. Thông báo kết quả đấu giá cho Tổ chức chào bán cổ phần và Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương;
- 7.4. Thông báo và gửi kết quả đấu giá cho các nhà đầu tư đã tham dự;
- 7.5. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến bán đấu giá cổ phần.

Điều 8. Trách nhiệm của nhà đầu tư tham gia đấu giá

- 8.1. Gửi **Đơn đăng ký tham gia đấu giá** và các giấy tờ chứng minh theo quy định tại Điều 12.3 Quy chế này.
- 8.2. Nộp đầy đủ tiền cọc bằng 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm.
- 8.3. Nộp **Phiếu tham dự đấu giá** và tham gia đấu giá đúng theo quy định của Quy chế này và các quy định pháp luật. Nếu nhà đầu tư vi phạm sẽ bị huỷ bỏ quyền tham gia đấu giá và không được hoàn trả tiền cọc. Ngoài ra tùy mức độ vi phạm, nhà đầu tư còn phải chịu những chế tài khác theo quy định của pháp luật hiện hành.
- 8.4. Nộp tiền mua cổ phần theo kết quả đấu giá trong vòng 10 (mười) ngày làm việc sau khi tổ chức cuộc đấu giá. Trường hợp người tham gia đấu giá không chuyển tiền theo đúng thời hạn trên thì coi như từ chối mua cổ phần theo kết quả đấu giá đấu giá, sẽ không được nhận lại tiền đặt cọc.
- 8.5. Cam kết việc đăng ký mua cổ phần là tự nguyện trên cơ sở đã nghiên cứu kỹ và đầy đủ nội dung công bố thông tin về doanh nghiệp; Các nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin của doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

Điều 9. Công bố thông tin

- 9.1. Các nhà đầu tư nhận được thông tin đầy đủ như nhau về cuộc đấu giá.
- 9.2. **Tổ chức thực hiện bán đấu giá** phối hợp với **Tổ chức chào bán cổ phần** công bố thông tin về việc bán đấu giá trên các phương tiện sau đây:

🚩 Công bố trên ba **(03) số liên tiếp** của Báo trung ương và Báo địa phương từ ngày (sau ngày ký quyết định giá khởi điểm).

🚩 Tên website công bố thông tin: www.scic.vn; và www.ivs.com.vn

9.3. Thông tin cụ thể liên quan đến **Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương** gồm **Bản công bố thông tin, Quy chế đấu giá** và đợt đấu giá được công bố tại:

🚩 **Tổ chức thực hiện bán đấu giá:**

– **Công ty Cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam (IVS)**

– Địa điểm: Số 9, Đào Duy Anh, Hà Nội

– Điện thoại: (84-04) 3573 0073 Fax: (84-04) 3573 0088

🚩 Tại website: www.ivs.com.vn

🚩 **Tổ chức chào bán cổ phần:**

– **Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)**

– Tại website: www.scic.vn

🚩 Tại trụ sở chính Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương

– Địa điểm: Số 145 phố Hồ Đắc Di, Phường Quang Trung, Quận Đống Đa, Tp.Hà Nội

Điều 10. Các quy định liên quan đến việc đấu giá

- Tên cổ phiếu chào bán : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương

- Mệnh giá cổ phần : **10.000 đồng;**

- Tổ chức sở hữu cổ phần chào bán: Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước;

- Tổng số lượng cổ phần SCIC chào bán: **2.253.288 cổ phần;**

Trong đó:

+ Bán đấu giá công khai theo Quy chế này: **675.990 cổ phần**

+ Bán cho người lao động của Công ty: **1.577.298 cổ phần**

- Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông và không hạn chế chuyển nhượng;

- Giá khởi điểm : **16.100 đồng/cổ phần**

- Bước giá : 100 đồng

- Bước khối lượng : 01 cổ phần

- Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư cá nhân, pháp nhân được đăng ký mua tối thiểu là: 01 cổ phần.

- Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư cá nhân, pháp nhân được đăng ký mua tối đa là tổng số

lượng cổ phần bán đấu giá, đáp ứng đủ điều kiện theo quy định.

- Mỗi nhà đầu tư được phát một phiếu đấu giá và chỉ được ghi 01 mức giá đặt mua vào Phiếu tham dự đấu giá.

Điều 11. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan

Các tổ chức kinh tế, cá nhân Việt Nam và nước ngoài hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam (sau đây gọi chung là nhà đầu tư), cụ thể:

- 11.1. **Nhà đầu tư trong nước:** là cá nhân người Việt Nam, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; Có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có địa chỉ cụ thể, rõ ràng; Nếu người đại diện pháp nhân thì phải có giấy ủy quyền; Nếu là cá nhân phải có chứng minh nhân dân, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự.
- 11.2. **Nhà đầu tư nước ngoài:** ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, phải mở tài khoản tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải thông qua tài khoản này.
- 11.3. **Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư:** Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.
- 11.4. Những đối tượng sau đây không được tham gia đấu giá:
 - Cán bộ thuộc **Tổ chức chào bán cổ phần (SCIC)** có liên quan đến bán đấu giá cổ phần;
 - **Tổ chức thực hiện bán đấu giá (IVS)**, cá nhân trực tiếp thực hiện phân tích và tư vấn hoặc bán đấu giá cổ phần.

Điều 12. Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt cọc

- 12.1. Nhà đầu tư nhận *Đơn đăng ký tham gia đấu giá* tại **Tổ chức thực hiện bán đấu giá (IVS)** theo các địa điểm và địa chỉ website nêu tại Điều 9.3 Quy chế này hoặc trực tiếp in theo mẫu đính kèm.
- 12.2. Nộp tiền đặt cọc: Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc bằng 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm. Tiền đặt cọc nộp bằng đồng Việt Nam, bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản:
 - Tên tài khoản : Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước
 - Số Tài khoản : 4001 11000 4848 704 6805

- Tại : Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt – Hội sở chính
- Nội dung : Họ tên/ Số CMT/Số ĐKKD/ ngày cấp, nơi cấp; Nộp tiền đặt cọc mua..... cổ phần của Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương (ghi rõ số lượng, tên cổ phần đăng ký mua).

Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi.

- 12.3. Nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá: Nhà đầu tư điền đầy đủ, rõ ràng thông tin vào đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký đồng thời phải xuất trình:

 Đối với cá nhân trong nước

- Chứng minh nhân dân (CMND) hoặc hộ chiếu, trường hợp nhận uỷ quyền, phải có giấy uỷ quyền theo quy định của pháp luật hoặc mẫu đính kèm quy chế này.
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

 Đối với tổ chức trong nước

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương;
- Giấy uỷ quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức;
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

 Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài

- Hộ chiếu hoặc mã số kinh doanh chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp.
- Giấy xác nhận của Ngân hàng nhà nước về việc mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.
- Giấy uỷ quyền (nếu có);
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

- 12.4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc:

 **Thời gian làm thủ tục đăng ký:** Nhà đầu tư chỉ được đăng ký và đặt cọc để tham gia đấu giá từ: **8h30' ngày 01/12/2014 đến 15h30 ngày 25/12/2014**

 Địa điểm làm thủ tục đăng ký mua cổ phần

- Địa chỉ của **Tổ chức thực hiện bán đấu giá (IVS)**: Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội
- Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, nhà đầu tư sẽ được nhận **Phiếu tham dự đấu giá** theo cách thức sau:

- + Trường hợp nhà đầu tư đăng ký trực tiếp tại IVS sẽ được nhận trực tiếp khi đăng ký.
 - + Các trường hợp khác, nhà đầu tư sẽ được nhận từ IVS tại địa điểm tổ chức đấu giá trước khi phiên đấu giá diễn ra 30 phút. Trong trường hợp cần thiết khác, nhà đầu tư vui lòng liên hệ (84-4) 3573 0073 để hỗ trợ.
- 12.5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp hủy đăng ký tham gia đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá gửi ***Tổ chức thực hiện bán đấu giá***.

Điều 13. Lập và nộp phiếu tham dự đấu giá

13.1. Nhà đầu tư tự điền ***Phiếu tham dự đấu giá***. ***Phiếu tham dự đấu giá*** hợp lệ là:

- Phiếu do ***Tổ chức thực hiện bán đấu giá*** cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; Phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát; Giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá quy định; Tổng số cổ phần đặt mua bằng mức đăng ký.
- Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.
- Nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị.

13.2. Nộp ***Phiếu tham dự đấu giá***

Nhà đầu tư bỏ phiếu kín theo đúng thời hạn quy định như sau:

 **Đối với nhà đầu tư nộp *Phiếu tham dự đấu giá* tại địa điểm bán đấu giá**

Nhà đầu tư bỏ phiếu kín trực tiếp vào thùng phiếu ngay tại buổi lễ đấu giá: **từ 9h30' đến 10h00' ngày 29/12/2014.**

 **Đối với nhà đầu tư nộp *Phiếu tham dự đấu giá* tại *Tổ chức thực hiện bán đấu giá***

Nhà đầu tư bỏ phiếu kín trực tiếp vào thùng phiếu được niêm phong từ: **8h30' ngày 01/12/2014 đến 15h30 ngày 26/12/2014.**

Tại: Công ty Cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam

- Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

 **Đối với nhà đầu tư nộp *Phiếu tham dự đấu giá* bằng thư đảm bảo qua đường bưu điện**

- Ngoài bao thư nhà đầu tư ghi rõ “Phiếu tham dự đấu giá phần vốn của Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương” cùng với tên và mã số nhà đầu tư và được gửi đến địa chỉ sau: Công ty Cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam - Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

- **Phiếu tham dự đấu giá** chỉ được chấp nhận khi thư bảo đảm của nhà đầu tư được bưu điện chuyển đến địa chỉ trên **trước 15h30 ngày 26/12/2014**.
- Trường hợp phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa: Nhà đầu tư phải yêu cầu **Tổ chức thực hiện bán đấu giá** đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.
- Trường hợp nhà đầu tư mất phiếu: Nhà đầu tư phải làm đơn (theo mẫu quy định) đề nghị **Tổ chức thực hiện bán đấu giá** cấp lại phiếu mới và phiếu cũ coi như không còn giá trị.

Điều 14. Địa điểm và thời gian tổ chức cuộc đấu giá

14.1. Địa điểm tổ chức đấu giá: Tại trụ sở chính của **Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương** - Số 145 phố Hồ Đắc Di, Phường Quang Trung, Quận Đống Đa, Tp.Hà Nội

14.2. Thời gian tổ chức đấu giá: **lúc 9h30 ngày 29/12/2014**

Điều 15. Xem xét các điều kiện để tổ chức cuộc đấu giá

15.1. Trước giờ tổ chức đấu giá, **Tổ chức thực hiện bán đấu giá** sẽ kiểm tra và xác định rõ:

- Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá;
- Số lượng phiếu tham dự đấu giá;

15.2. Cuộc đấu giá được tiến hành khi có ít nhất **hai (02) nhà đầu tư** đủ điều kiện tham dự đấu giá. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá, cuộc đấu giá được coi là không thành. Đồng thời, **Tổ chức thực hiện bán đấu giá** thông báo cho nhà đầu tư và **Tổ chức chào bán cổ phần** hủy cuộc đấu giá do không đủ điều kiện tiến hành.

15.3. **Cơ quan quyết định bán đấu giá (SCIC)** được phép dừng tổ chức bán đấu giá trước ngày đấu giá trong trường hợp tổng khối lượng cổ phần đăng ký mua thấp hơn tổng số cổ phần đăng ký chào bán.

Điều 16. Thực hiện đấu giá

16.1. Tại thời điểm bắt đầu cuộc bán đấu giá, Trưởng **Ban tổ chức đấu giá** hoặc người được uỷ quyền công bố những thông tin chủ yếu như:

- Tên **Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương**, vốn điều lệ, số lượng cổ phần bán đấu giá công khai, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua.
- Giá khởi điểm của cổ phần chào bán, quyền và nghĩa vụ của các tổ chức cá nhân tham gia đấu giá và những trường hợp bị coi là vi phạm Quy chế bán đấu giá.
- Trình tự và thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định quyền mua cổ phần theo giá đấu giá.
- Giải thích những vấn đề mà người đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

16.2. Xác định kết quả đấu giá

Kết quả đấu giá được xác định theo nguyên tắc như sau:

Quy chế bán đấu giá cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương

- Xác định theo giá đặt mua từ cao xuống thấp, nhà đầu tư đặt mua theo giá nào thì được mua cổ phần theo giá đó.
- Nhà đầu tư trả giá cao nhất được quyền mua đủ số cổ phần đã đăng ký theo mức giá đã trả. Số cổ phần còn lại lần lượt được bán cho nhà đầu tư trả giá cao liền kề cho đến hết số cổ phần chào bán.
- Tại mức giá trúng thầu thấp nhất, trường hợp các nhà đầu tư cùng đặt mức giá bằng nhau, nhưng số cổ phần còn lại ít hơn tổng số cổ phần đăng ký mua thì số cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Số cổ phần} \\ \text{n nhà đầu tư} \\ \text{được mua} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Số cổ phần} \\ \text{còn lại} \\ \text{chào bán} \end{array} \times \frac{\begin{array}{l} \text{Số cổ phần từng nhà đầu tư đăng ký mua} \\ \text{Tổng số cổ phần các nhà đầu tư đăng ký mua} \end{array}}{\begin{array}{l} \text{Số cổ phần} \\ \text{còn lại} \\ \text{chào bán} \end{array}}$$

- Trường hợp còn dư cổ phiếu lẻ (< 01 cổ phần), số cổ phần lẻ này được phân bổ cho nhà đầu tư có khối lượng đăng ký mua lớn nhất tại mức giá đó.
- Riêng đối với nhà đầu tư nước ngoài, kết quả đấu giá cũng được xác định theo nguyên tắc trên, kết hợp với tỷ lệ không chế trần được phép mua theo quy định của pháp luật.
- Căn cứ kết quả đấu giá, **Ban tổ chức đấu giá** lập Biên bản kết quả đấu giá và có chữ ký của toàn bộ thành viên **Ban tổ chức đấu giá**.

CHƯƠNG III

KẾT QUẢ ĐẤU GIÁ

Điều 17. Thông báo kết quả đấu giá cho nhà đầu tư

Tổ chức thực hiện bán đấu giá có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá cho các nhà đầu tư trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá (Từ **ngày 30/12/2014** đến **ngày 05/01/2015**). Đồng thời đăng thông báo kết quả đấu giá trên website của *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* (www.ivs.com.vn).

Điều 18. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần

18.1. Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá do *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* cung cấp, nhà đầu tư trúng giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần trong thời hạn **mười (10)** ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá (từ **ngày 30/12/2014** đến **16h00 ngày 14/01/2015**).

18.2. Hình thức thanh toán tiền mua cổ phần: thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản sau:

- Tên tài khoản : **Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước**
- Số tài khoản : 4001 11000 4848 704 6805
- Tại : Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt – Hội sở chính
- Nội dung: Nội dung nộp tiền/chuyển tiền ghi rõ: "Họ và tên/tên tổ chức, Số CMT/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp); Thanh toán tiền mua ... cổ phần (ghi rõ số lượng) trúng giá của Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương".

CHƯƠNG IV

XỬ LÝ VI PHẠM QUY CHẾ ĐẤU GIÁ, CỔ PHẦN KHÔNG BÁN HẾT, TIỀN ĐẶT CỌC MUA CỔ PHẦN

Điều 19. Xử lý các trường hợp vi phạm

19.1. Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế bán đấu giá và nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

- Không nộp **Phiếu tham dự đấu giá** hoặc nộp không đúng thời hạn quy định tại Điều 13.2 của Quy chế này;
- **Phiếu tham dự đấu giá** không đáp ứng quy định tại Điều 13.1 của Quy chế này hoặc bị rách, nát, tẩy xóa, không xác định được giá hoặc khối lượng đặt mua;
- Đăng ký nhưng không đặt mua (toàn bộ hoặc một phần) sẽ không được nhận lại tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần không đặt mua;
- Bỏ giá thấp hơn giá khởi điểm;
- Phiếu ghi sai bước giá hoặc bước khối lượng;
- Không ghi giá và/hoặc khối lượng trên phiếu tham dự đấu giá;
- Không thanh toán toàn bộ hoặc một phần số cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá, nhà đầu tư sẽ không nhận lại số tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần từ chối mua.

19.2. **Ban tổ chức đấu giá** có trách nhiệm xem xét xử lý các trường hợp vi phạm tại Điều 19.1 nói trên và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 20. Xử lý số cổ phần không bán hết

Trường hợp không bán hết một phần hoặc toàn bộ số lượng cổ phần bán đấu giá (kể cả số cổ phần bị từ chối mua) và đối với số cổ phần vi phạm Quy chế bán đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá sẽ tổng hợp và báo cáo cho Tổ chức chào bán cổ phần để xem xét xử lý theo quy định của Pháp luật.

Điều 21. Xử lý tiền đặt cọc

21.1. Căn cứ trên kết quả đấu giá và công văn của **Tổ chức thực hiện bán đấu giá** đề nghị **Tổ chức chào bán cổ phần** chuyển trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư. Theo đó, **Tổ chức chào bán cổ phần** có trách nhiệm thanh toán lại tiền đặt cọc cho các nhà đầu tư tham gia đấu giá có tham dự cuộc đấu giá nhưng không được mua cổ phần trong **07 (bảy) ngày** làm việc kể từ ngày công bố kết quả đấu giá (từ **ngày 30/12/2014** đến **ngày 09/01/2015**).

21.2. Đối với các bên tham gia đấu giá được quyền mua cổ phần theo kết quả đấu giá thì khoản tiền đặt cọc được trừ vào tổng số tiền phải trả.

- 21.3. Các khoản tiền đặt cọc không phải hoàn lại do nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá quy định tại Điều 19 Quy chế này được **Tổ chức chào bán cổ phần** xử lý theo quy định.
- 21.4. Nhà đầu tư nộp tiền đặt cọc trực tiếp vào Tài khoản số 4001 11000 4848 704 6805 tại Ngân hàng TMCP Bru Điện Liên Việt – Hội sở chính được nhận lại tiền cọc bằng tiền mặt tại Ngân hàng.
- 21.5. Nhà đầu tư nộp tiền đặt cọc bằng hình thức chuyển khoản và cung cấp đầy đủ thông tin về tài khoản sẽ được nhận lại tiền đặt cọc bằng hình thức chuyển khoản.

Điều 22. Làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần

Ngay sau khi có kết quả đấu giá, kết quả đấu giá sẽ được thông báo tại các địa điểm công bố thông tin và trên cổng thông tin điện tử www.ivs.com.vn và www.scic.vn để các Nhà đầu tư được biết, làm cơ sở để các bên phối hợp, triển khai các thủ tục chuyển nhượng liên quan tới **Tổ chức chào bán cổ phần** và **Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương**.

Điều 23. Các quy định khác

- 23.1. Mọi thắc mắc khiếu nại của nhà đầu tư (nếu có) phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc đấu giá. **Ban tổ chức đấu giá** sẽ không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc khiếu nại của nhà đầu tư sau khi cuộc đấu giá kết thúc.
- 23.2. Trong quá trình thực hiện đấu giá, nếu có chỉnh sửa, bổ sung Quy chế này, **Tổ chức chào bán cổ phần** sẽ thông báo cho **Ban tổ chức đấu giá** để thông báo và công bố trên trang web của **Tổ chức chào bán cổ phần** và **Tổ chức thực hiện bán đấu giá**.

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 24. Hiệu lực thi hành

- 24.1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
- 24.2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, thành viên **Ban tổ chức đấu giá**, tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá kiến nghị các nội dung cần bổ sung, sửa đổi đề trình Trưởng **Ban tổ chức đấu giá** xem xét, quyết định.

Điều 25. Hướng dẫn thi hành

- 25.1. Trưởng **Ban tổ chức đấu giá** hướng dẫn thi hành Quy chế này.
- 25.2. Thành viên **Ban tổ chức đấu giá**, tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá và các tổ chức, cá nhân có liên quan khác chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

T/M.BAN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ



PHẠM HỮU TUÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày..... thángnăm 2014

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

Kính gửi: Công ty TNHH Chứng khoán đầu tư Việt Nam

Tên cá nhân/tổ chức:

Địa chỉ:

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu:Nơi cấp:Ngày cấp:

Điện thoại: Fax:

Số tài khoản: Mở tại:

Tôi/chúng tôi đăng ký mua cổ phần Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương được chào bán của Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước, cụ thể như sau:

- Số lượng cổ phần cùng những người có liên quan đang sở hữu tại Công ty:.....cổ phần.
- Số lượng cổ phần đăng ký mua: cổ phần.
- Số tiền đặt cọc để đăng ký mua:đồng, tương ứng bằng 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo giá 16.100/01 cổ phần (10% x tổng số cổ phần đặt mua x giá khởi điểm).

Tôi/Chúng tôi cam kết:

- Cam kết đã tự tìm hiểu đầy đủ các thông tin về Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương bao gồm nhưng không giới hạn bởi: điều lệ doanh nghiệp, báo cáo tài chính, tình hình hoạt động... và các nội dung công bố thông tin khác của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương để thực hiện quyết định đầu tư, mua cổ phần;
- Cam kết không thuộc đối tượng hạn chế tham gia mua cổ phần theo Quy chế và đảm bảo rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch chuyển nhượng (nếu trúng giá) được/ sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành;
- Cam kết tuân thủ các quy định pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán khi tham gia đăng ký mua bao gồm nhưng không giới hạn bởi quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào mua công khai...;
- Cam kết đã đọc và chấp thuận toàn bộ các nội dung của Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.

NHÀ ĐẦU TƯ

(Ký tên, đóng dấu nếu có)